

## TUẦN 28

## LỊCH BÁO GIẢNG

Từ ngày: 31/3 đến ngày 4/4/25

Cách ngôn: “Dù ai nói ngã nói nghiêng/Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân”

Thứ/ Ngày	Buổi	Tiết	Môn	Tên bài giảng	Ghi chú
Hai	Sáng	1	HĐTN (CC)	Chào cờ	
		2	T	Luyện tập/75	
3		TV	Đọc: Những cách chào đọc đáo/77- T1		
4		TV	Đọc: Những cách chào đọc đáo/77- T2		
Chiều	1				
	2				
	3				
Ba	Sáng	1	T	Luyện tập/76	
		2	TV	Viết chữ hoa A	
3		HĐTN(SHCD)	Cảnh đẹp quê em		
4					
Chiều	1	TV	Nói, nghe, KC: Lóp học viết thư/79		
	2	LTV	Ôn LTVC tuần 27		
	3	LT	Ôn tập		
Tư	Sáng	1	T	Phép cộng kh nhớ trong phạm vi 1000/79	
		2	TV	Đọc: Thư viện biết đi/80- T1	
3		TV	Đọc: Thư viện biết đi/80- T2		
4					
Chiều	1				
	2				
	3				
Năm	Sáng	1	T	Luyện tập/81	
		2	TV	Nghe viết: Thư viện biết đi/82	
3					
4					
Chiều	1	TV	LTVC: Dấu phẩy, dấu chấm, dấu chấm than		
	2	TV	LVD: Giới thiệu về đồ dùng học tập của em		
	3	LTV	Ôn Luyện viết đoạn tuần 27		
Sáu	Sáng	1	T	Phép cộng có nhớ trong phạm vi 1000/83	
		2	TV	Đọc MR	
3		//			
4		HĐTN(SHTT)	SHL. Cảnh đẹp quê em		
Chiều	1				
	2				

**TUẦN 28****Độc (Tiết 1+2)****BÀI 17: NHỮNG CUỐN SÁCH ĐỘC ĐÁO****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tên phiên âm nước ngoài. Nhận biết được cách chào hỏi của người dân một số nước trên thế giới.
- Biết viết chữ viết hoa A (kiểu 2) cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: *Anh em bốn bênr cùng chung một nhà.*
- Nhận biết được các chi tiết trong câu chuyện *Lớp học viết thư* qua tranh minh họa.
- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: hiểu được cách tổ chức thông tin trong văn bản.
- Có ý thức lịch sự trong chào hỏi nói riêng và trong giao tiếp nói chung; có tinh thần hợp tác thảo luận nhóm.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.
- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Kiểm tra:</b></p> <p><b>2. Dạy bài mới:</b></p> <p><b>2.1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỏi:</li> <li>+ Hàng ngày, em thường chào và đáp lời chào của mọi người như thế nào?</li> <li>+ Em có biết đáp lời chào bằng các ngôn ngữ khác với Tiếng Việt không?</li> <li>+ Ngoài việc nói lời chào, em còn chào bằng các hành động nào?</li> <li>- Cho HS quan sát thêm tranh và GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>2.2. Khám phá:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Đọc văn bản.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc mẫu: Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.</li> <li>- HDHS chia đoạn: (3 đoạn)</li> </ul>	<p>- 2-3 HS chia sẻ.</p> <p>- Cả lớp đọc thầm.</p> <p>- HS đọc nối tiếp đoạn.</p>

<p>+ Đoạn 1: Từ đầu đến <i>rất đặc biệt</i>.</p> <p>+ Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>từng bước</i>.</p> <p>+ Đoạn 3: Còn lại.</p> <p>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>Ma-ri-ô, Niu Di-lân, Dim-ba-bu-ê...</i></p> <p>- Luyện đọc câu dài: <i>Trên thế giới/ có những cách chào phổ biến/ như bắt tay, vẫy tay/ và cúi chào....</i></p> <p>- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</b></p> <p>- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.78.</p> <p>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1,2 vào VBTTV/tr.42.</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</b></p> <p>- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý đọc các tên phiên âm nước ngoài.</p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi.</p> <p><b>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.78.</p> <p>- YC HS trả lời câu hỏi</p> <p>+ Trong bài câu nào là câu hỏi?</p> <p>+ Dấu hiệu nào cho em biết đó là câu hỏi?</p> <p>- Hoàn thiện bài 3 vào VBTTV/tr.42.</p> <p>- Tuyên dương, nhận xét.</p> <p><i>Bài 2:</i></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.78.</p> <p>- HDHS thực hành hỏi – đáp về những cách chào được nói đến trong bài.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Gọi các nhóm lên thực hiện.</p> <p>- Hoàn thiện bài 4 vào VBTTV/tr.42.</p>	<p>- 2-3 HS luyện đọc.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- HS thực hiện theo nhóm ba.</p> <p>- HS lần lượt đọc.</p> <p>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</p> <p>C1: Trên thế giới có những cách chào phổ biến: Bắt tay, vẫy tay và cúi chào.</p> <p>C2: Người dân một số nước có những cách chào đặc biệt: Người Ma-ô-ri ở Niu Di-lân chào chà mũi vào trán; người Ấn Độ chào chắp hai tay, cúi đầu; Nhiều người ở Mỹ chào đấm nhẹ vào nắm tay của nhau....</p> <p>C3: C: Nói lời chào.</p> <p>C4: Cách chào khác: Khoanh tay chào, cười chào hỏi, vỗ vai...</p> <p>- HS lắng nghe, đọc thầm.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- 2-3 HS chia sẻ đáp án.</p> <p>- 1-2 HS đọc.</p> <p>- HS hoạt động nhóm 2, thực hiện thực hành theo yêu cầu.</p> <p>- 4-5 nhóm lên bảng.</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</li> <li><b>3. Cũng cố, dặn dò:</b></li> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	- HS chia sẻ.
---	---------------

**Tập viết (Tiết 3)**  
**CHỮ HOA A (Kiểu 2)**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Kiểm tra:</b></p> <p><b>2. Dạy bài mới:</b></p> <p><b>2.1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>2.2. Khám phá:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS nêu: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Độ cao, độ rộng chữ hoa A (kiểu 2).</li> <li>+ Chữ hoa A (kiểu 2) gồm mấy nét?</li> </ul> </li> <li>- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa A (kiểu 2).</li> <li>- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.</li> <li>- YC HS viết bảng con.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, động viên HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.</li> <li>- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Viết chữ hoa A (kiểu 2) đầu câu.</li> <li>+ Cách nối từ A (kiểu 2) sang n.</li> <li>+ Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa A (kiểu 2) và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><b>3. Cũng cố, dặn dò:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS chia sẻ.</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS quan sát, lắng nghe.</li> <li>- HS luyện viết bảng con.</li> <li>- 3-4 HS đọc.</li> <li>- HS quan sát, lắng nghe.</li> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét giờ học.

**Nói và nghe (Tiết 4)**  
**KỂ CHUYỆN LỚP HỌC VIẾT THƯ**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Kiểm tra:</b></p> <p><b>2. Dạy bài mới:</b></p> <p><b>2.1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>2.2. Khám phá:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Nghe kể chuyện.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tranh vẽ cảnh ở đâu?</li> <li>+ Trong tranh có những ai?</li> <li>+ Mọi người đang làm gì?</li> </ul> </li> <li>- GV giới thiệu về câu chuyện: Câu chuyện kể về một lớp học viết thư của thầy giáo sẻ. Hãy lắng nghe câu chuyện để biết các bạn đã được học những gì về cách viết thư, gửi thư và gửi thư cho ai.</li> <li>- GV kể 2 lần kết hợp hỏi các câu hỏi dưới tranh để HS ghi nhớ câu chuyện.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát lại tranh</li> <li>- HS thảo luận theo nhóm 4 kể lại từng đoạn của câu chuyện.</li> <li>- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi HS.</li> <li>- Gọi HS lên kể lại toàn bộ câu chuyện.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HDHS cho người thân xem tranh minh họa câu chuyện <i>Lớp học viết thư</i> và kể cho người thân nghe về thầy giáo sẻ trong câu chuyện.</li> <li>- YCHS hoàn thiện bài tập 5 trong VBTTV, tr.43.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>3. Củng cố, dặn dò:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS chia sẻ.</li> <li>- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.</li> <li>- 1-2 HS kể</li> <li>- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.</li> <li>- HS lắng nghe, nhận xét.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>



<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh.</li> <li>- GV hỏi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tranh vẽ gì?</li> <li>+ Em đã bao giờ đến thư viện chưa?</li> <li>+ Em thường đến thư viện để làm gì?</li> <li>+ Trong thư viện thường có những gì?</li> <li>+ Các thư viện mà em biết có thể di chuyển được hay không?</li> <li>+ Theo em, làm thế nào thư viện có thể di chuyển được?</li> </ul> </li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>2.2. Khám phá:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Đọc văn bản.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc mẫu: đọc chậm, rõ ràng.</li> <li>- HDHS chia đoạn: (2 đoạn)</li> <li>+ Đoạn 1: Từ đầu đến <i>thư viện biết đi</i>.</li> <li>+ Đoạn 2: Còn lại.</li> <li>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>Thư viện Lô-gô-xơ, thủ thư....</i></li> <li>- Luyện đọc câu dài: <i>Nó nằm trên một con tàu biển khổng lồ, có thể chở được 500 hành khách/ và đã từng đi qua 45 nước/ trên thế giới.//</i></li> <li>- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.81.</li> <li>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài trong VBTTV/tr.43</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc đọc chậm, rõ ràng....</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.81.</li> <li>+ Từ ngữ chỉ sự vật:</li> <li>+ Từ ngữ chỉ hoạt động:</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp đọc thầm.</li> <li>- 3-4 HS đọc nối tiếp.</li> <li>- HS luyện đọc theo nhóm đôi.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến: <ul style="list-style-type: none"> <li>C1: Mọi người đến thư viện để đọc sách hoặc mượn sách về nhà.</li> <li>C2: 1-2, 2-1, 2-2</li> <li>C3: Vì chúng có khả năng di chuyển để mang sách cho người đọc.</li> <li>C4: Giúp mọi người không cần phải đi xa mà vẫn đọc được sách</li> </ul> </li> <li>- HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 HS đọc.</li> <li>- HS nêu nối tiếp.</li> <li>+ Từ ngữ chỉ sự vật: thư viện, thủ thư, tàu biển, xe buýt, lạc đà.</li> </ul>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 4 trong VBTTV/tr.44.</li> <li>- Tuyên dương, nhận xét.</li> </ul> <p><b>Bài 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.81.</li> <li>- HDHS thảo luận nhóm đôi, đóng vai cảnh mượn sách.</li> <li>- GV sửa cho HS cách diễn đạt.</li> <li>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>3. Củng cố, dặn dò:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<p>+ Từ ngữ chỉ hoạt động: đọc, nằm im, băng qua.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS thực hiện.</li> </ul> <p>- HS chia sẻ.</p>
--	---

---

**Chính tả (Tiết 7)**  
**NGHE – VIẾT: THƯ VIỆN BIẾT ĐI**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Kiểm tra:</b></p> <p><b>2. Dạy bài mới:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.</li> <li>- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.</li> <li>- GV hỏi:</li> <li>+ Đoạn viết có những chữ nào viết hoa?</li> <li>+ Đoạn viết có chữ nào dễ viết sai?</li> <li>- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.</li> <li>- GV đọc cho HS nghe viết.</li> <li>- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài 5,6,7.</li> <li>- HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.44</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chữa bài, nhận xét.</li> </ul> <p><b>3. Củng cố, dặn dò:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- 2-3 HS đọc.</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- HS luyện viết bảng con.</li> <li>- HS nghe viết vào vở ô li.</li> <li>- HS đổi chép theo cặp.</li> <li>- 1-2 HS đọc.</li> <li>- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>

---

**Luyện từ và câu (Tiết 8)**  
**MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ GIAO TIẾP, KẾT NỐI.**  
**DẤU CHẤM, DẤU PHẨY**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Kiểm tra:</b></p> <p><b>2. Dạy bài mới:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Chọn dấu chấm, dấu chấm than hoặc dấu phẩy cho mỗi câu sau:</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- YC HS thảo luận theo nhóm đôi để chọn dấu thích hợp cho mỗi ô vuông.</li> <li>- Gọi HS đọc bài làm.</li> <li>- YC HS làm bài 8 vào VBT/ tr.45.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- GV chữa bài, nhận xét.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC.</li> <li>- Bài YC làm gì?</li> <li>- Gọi HS đặt dấu phẩy vào đúng vị trí trong câu. Đọc bài làm cho cả lớp nghe.</li> <li>- YC làm bài 9 vào VBT tr.45.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Đặt câu có sử dụng dấu phẩy.</b></p> <p><i>Bài 3:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài 3.</li> <li>- HDHS đặt câu có sử dụng dấu phẩy.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>3. Củng cố, dặn dò:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- 3-4 HS nêu.</li> <li>+ Đèn sáng quá!</li> <li>+ Ôi, thư viện rộng thật!</li> <li>+ Các bạn nhỏ rủ nhau đến thư viện.</li> <li>- HS thực hiện làm bài cá nhân.</li> <li>- HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.</li> <li>- 1-2 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS chia sẻ câu trả lời.</li> <li>- HS làm bài.</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS đặt câu (Bạn An, bạn Lan rất thích đến thư viện).</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>

**Luyện viết đoạn (Tiết 9 + 10)**  
**VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ MỘT ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Kiểm tra:</b></p> <p><b>2. Dạy bài mới:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Nói về một đồ dùng học tập của em.</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- 2-3 HS trả lời:</li> </ul>

<p>- YC HS quan sát một số đồ dùng, hỏi: + Em muốn giới thiệu đồ dùng học tập nào?</p> <p>+ Đồ vật có hình dạng màu sắc như thế nào? + Công dụng của đồ vật đó là gì? + Làm thế nào để bảo quản đồ vật đó?</p> <p>- HDHS nói về đồ dùng học tập. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV gọi HS lên thực hiện. - Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>Bài 2:</b> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát sơ đồ hướng dẫn HS phát triển các ý trong sơ đồ thành câu văn. - YC HS thực hành viết vào bài 10 VBT tr.45. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi HS đọc bài làm của mình. - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.</b></p> <p><b>Bài 1:</b> - Gọi HS đọc YC - Tổ chức cho HS tìm đọc một cuốn sách về chuyện lạ đó đây. - Tổ chức cho HS chia sẻ cuốn sách. - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay. - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.</p> <p><b>Bài 2:</b> - Gọi HS đọc YC - GV cho HS quan sát phiếu đọc sách và gọi HS đọc to thông tin. - HDHS tự viết thông tin vào phiếu đọc sách. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi HS đọc bài làm của mình. - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.</p> <p><b>3. Củng cố, dặn dò:</b> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS thực hiện nói theo cặp. - 2-3 cặp thực hiện.</p> <p>- 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe, hình dung cách viết.</p> <p>- HS làm bài. - HS chia sẻ bài.</p> <p>- 1-2 HS đọc. - HS tìm đọc - HS chia sẻ.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- 1-2 HS đọc.</p> <p>- HS chia sẻ.</p>
---	--

**Toán**  
**TIẾT 138: LUYỆN TẬP/75**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kĩ năng chuyển đổi, cộng và trừ các số đo với đơn vị đo (cùng loại); áp dụng tính độ dài đường gấp khúc trong bài toán thực tế.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Hiểu và vận dụng giải toán đối với các mô hình toán học liên quan đến độ dài.  
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, phiếu bài tập.  
- HS: SGK; Bộ đồ dùng học Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Kiểm tra:</b></p> <p><b>2. Dạy bài mới:</b></p> <p><b>2.1. Luyện tập:</b></p> <p><i>Bài 1: Số?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GVHDHS làm bài.</li> </ul> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p><i>Bài 2: Số?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GVHDHS đếm khoảng trống để biết chiều dài của mỗi đoạn.</li> </ul> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p><i>Bài 3: Số?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- GVHDHS dựa trên cách đánh dấu vạch đo, số đo trên thước rồi tìm số.</li> </ul> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><i>Bài 4:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GVHDHS phân tích bài toán và làm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe, làm bài vào phiếu và nối tiếp nêu kết quả.</li> <li>a. <math>3\text{dm} = 30\text{cm}</math>      <math>6\text{dm} = 60\text{cm}</math>  <math>6\text{m} = 60\text{dm}</math>      <math>3\text{m} = 300\text{cm} \dots</math></li> <li>b. <math>200\text{cm} = 2\text{m}</math>      <math>500\text{cm} = 5\text{m}</math>  <math>20\text{dm} = 2\text{m}</math>      <math>50\text{dm} = 5\text{m}</math></li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe, quan sát tranh rồi tìm số thích hợp.</li> <li>- HS nêu kết quả, lớp nhận xét :                      + Chiều dài đoạn AB là 9m.                      + Độ dài cây cầu là 21m.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc.</li> <li>- HS nêu kết quả:                      + Vạch A chỉ số đo 10dm.                      + Vạch B chỉ số đo 11dm.                      + Vạch C chỉ số đo 12dm.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS làm vào vở và trình bày bảng lớp.</li> </ul>

<p>bài vào vở. + GV quan sát giúp đỡ HS gặp khó khăn.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p><b>3. Củng cố, dặn dò:</b></p> <p>- GV nhắc lại ND tiết học. - Nhận xét giờ học. - Nhắc HS ghi nhớ nội dung bài và chuẩn bị tiết sau.</p>	<p style="text-align: center;"><b>Bài giải</b></p> <p>Trạm dừng nghỉ còn cách điểm tham quan số ki – lô – mét là: <math>50 - 25 = 25</math> (km) Đáp số: 25 km</p>
--	--

## Toán

### TIẾT 139: LUYỆN TẬP/76

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Kiểm tra:</b></p> <p><b>2. Dạy bài mới:</b></p> <p><b>2.1. Luyện tập:</b></p> <p><i>Bài 1: Số?</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GVHDHS làm bài.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p><i>Bài 2:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GVHD, yêu cầu HS ghi phép tính rồi tính; sau đó nêu câu trả lời. - GV nhận xét, kết luận.</p> <p><i>Bài 3: Số?</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài. - GVHDHS quan sát tranh so sánh số đo độ dài để trả lời.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><i>Bài 4:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GVHDHS lựa chọn thùng hàng theo chiều dài để xếp lên mỗi xe cho phù hợp, chiều dài thùng hàng không vượt quá chiều dài chỗ xếp thùng hàng của xe tải nhằm đảm bảo an toàn và thuận tiện.</p>	<p>- 1 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe, làm bài vào vở và nói tiếp nêu kết quả.</p> <p>a. <math>7dm = 70cm</math>      <math>8m = 80dm</math>     <math>60cm = 6dm</math>      <math>600cm = 6m \dots</math></p> <p>b. <math>1km = 1000m</math>      <math>1000m = 1km</math></p> <p>- 1 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe, thực hiện và nêu kết quả, lớp nhận xét : <i>Vườn hoa đã được làm 71m hàng rào.</i></p> <p>- 1 HS đọc. - HS quan sát so sánh và trả lời : a. Có thể nhìn thấy tàu A. b. Có thể nhìn thấy tàu B. c. Không thể nhìn thấy tàu C.</p> <p>- 1 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thảo luận cặp đôi làm BT. - Đại diện một số cặp trình bày, lớp nhận xét: + Xe A xếp thùng hàng chuỗi. + Xe B xếp thùng hàng bấp cái. + Xe C xếp thùng hàng thanh long.</p>

<p>+ GV quan sát giúp đỡ nhóm gặp khó khăn.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p><b>Bài 5:</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- GVHDHS tìm phép tính thích hợp và nêu kết quả.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p><b>3. Củng cố, dặn dò:</b></p> <p>- GV hệ thống lại ND bài.</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>- Nhắc HS ghi nhớ ND bài và chuẩn bị cho tiết học sau Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000.</p>	<p>- 2 -3 HS đọc.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- HS suy nghĩ làm bài và nêu kết quả: số đo cần tìm chính là 45.</p>
--	--

## Toán

### TIẾT 140: PHÉP CỘNG (KHÔNG NHỚ) TRONG PHẠM VI 1000/79

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

##### \* Kiến thức, kĩ năng:

- HS thực hiện được phép cộng (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1000):

+ Đặt tính theo cột dọc.

+ Từ phải qua trái, lần lượt cộng hai số đơn vị, hai số chục và hai số trăm.

- Vận dụng được vào giải toán có lời văn, kết hợp phép tính với so sánh số.

##### \* Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng so sánh số.

- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, rèn tính cẩn thận.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bộ thẻ; máy tính, ti vi để chiếu bài 3.

- HS: SGK, Bộ đồ dùng học Toán.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Kiểm tra:</b></p> <p><b>2. Dạy bài mới:</b></p> <p><b>2.1. Khám phá</b></p> <p>- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.79 và dẫn dắt bài toán.</p> <p>- GVHD HS phân tích bài toán:</p> <p>+ Tập sách của Mai có bao nhiêu trang?</p> <p>+ Tập sách của Việt có bao nhiêu trang?</p> <p>+ Muốn biết cả hai tập sách có bao nhiêu trang thì bạn Rô – bốt làm</p>	<p>- 2 HS đọc lại lời thoại của Mai và Việt.</p> <p>- HS trả lời:</p> <p>+ 264 trang</p> <p>+ 312 trang</p> <p>+ Phép tính cộng <math>264 + 312 = ?</math></p>

### phép tính gì?

- GV hướng dẫn chi tiết kỹ thuật tính trên bảng, từ đó dẫn đến quy tắc tính (như trong SGK). GV vừa trình bày quy tắc tính vừa kết hợp thực hiện phép tính trên bảng.

- YC thêm 2 – 3 HS nhắc lại cách đặt tính và tính.

- Nhận xét, tuyên dương, kết luận:

$$264 + 312 = 576$$

### 2.2. Hoạt động:

#### Bài 1: Tính

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Lưu ý cho HS viết kết quả cho thẳng hàng.

- YC HS làm bài vào vở ô li.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, tuyên dương.

#### Bài 2: Đặt tính rồi tính

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Lưu ý cho HS việc đặt tính cho thẳng hàng.

- YC HS làm bài vào vở ô li.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, tuyên dương.

#### Bài 3:

- GV giới thiệu câu chuyện dẫn dắt đến yêu cầu của bài.

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 tìm kết quả.

- HS theo dõi và nhắc lại cách đặt tính và tính.

$$\begin{array}{r} 264 \\ + 312 \\ \hline 576 \end{array}$$

\* 4 cộng 2 bằng 6, viết 6.  
\* 6 cộng 1 bằng 7, viết 7.  
\* 2 cộng 3 bằng 5, viết 5.

- 2 – 3 HS nhắc lại cách đặt tính và tính.

- 1 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS lắng nghe.

- HS làm bài vào vở.

- 4 HS nêu cách tính và kết quả. Lớp nhận xét.

$$\begin{array}{r} 247 \\ + 351 \\ \hline 598 \end{array} \quad \begin{array}{r} 703 \\ + 204 \\ \hline 907 \end{array} \quad \begin{array}{r} 526 \\ + 32 \\ \hline 558 \end{array} \quad \begin{array}{r} 815 \\ + 60 \\ \hline 875 \end{array}$$

- 1 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS lắng nghe.

- HS làm bài vào vở.

- 4 HS làm bảng lớp. Lớp nhận xét.

$$\begin{array}{r} 460 \\ + 231 \\ \hline 691 \end{array} \quad \begin{array}{r} 375 \\ + 622 \\ \hline 997 \end{array} \quad \begin{array}{r} 800 \\ + 37 \\ \hline 837 \end{array} \quad \begin{array}{r} 923 \\ + 6 \\ \hline 929 \end{array}$$

- HS lắng nghe.

- 1 – 2 HS đọc lại đề bài.

- HS trao đổi tìm kết quả.

- HS trình bày.

Kết quả:

a. Thuyền của mèo vớt được tất cả 478 viên ngọc trai.

b. Thuyền của hà mã vớt được tất cả 457 viên ngọc trai.

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> <li>- GV đặt thêm câu hỏi: Thuyền nào vớt được nhiều ngọc trai hơn?</li> </ul> <p><b>3. Củng cố, dặn dò:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> <li>- GV nhắc HS ghi nhớ cách đặt tính và cách tính (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1000).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyền của mèo.</li> <li>- HS nêu.</li> </ul>
--	--

**TOÁN**  
**LUYỆN TẬP/81**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Kiểm tra</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV kết hợp với quản trò điều hành trò chơi: <b>Đố bạn:</b></li> </ul> <p>+ND chơi: quản trò nêu ra phép tính để học sinh nêu kết quả tương ứng:</p> $\begin{array}{ll} 424 + 215 & 706 + 72 \\ 263 + 620 & 124 + 53 \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh tích cực.</li> <li>- Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng:</li> </ul> <p><b>Luyện tập.</b></p> <p><b>2. Dạy bài mới</b></p> <p><b>2.1 Luyện tập</b></p> <p><b>* Bài 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu yêu cầu của bài.</li> <li>- Bài tập yêu cầu các em làm gì ?</li> <li>- YC 1 HS nêu cách đặt tính và tính.</li> <li>- GV yêu cầu HS nêu cách tính 1 phép tính.</li> </ul> $326 + 253$ <p>Nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu 3 em lên bảng chia sẻ kết quả.</li> <li>- Yêu cầu học sinh nhận xét bài trên bảng.</li> <li>- Nhận xét bài làm học sinh.</li> </ul> <p><b>* Bài 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu yêu cầu của bài.</li> </ul>	<p>Quản trò lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhận xét (Đúng hoặc sai).</li> <li>- HS nhắc lại yêu cầu của bài. Đặt tính rồi tính</li> <li>- HS quan sát</li> <li>- 1 HS thực hiện</li> <li>- Yêu cầu HS làm vào bảng con</li> <li>- HS chia sẻ:</li> </ul> $\begin{array}{r} 432 \\ + 261 \\ \hline 693 \end{array} \quad \begin{array}{r} 732 \\ + 55 \\ \hline 787 \end{array} \quad \begin{array}{r} 643 \\ + 50 \\ \hline 693 \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm kết quả của mỗi phép tính</li> <li>- HS quan sát</li> </ul>

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh

- GV hỏi:

Tranh vẽ gì ?

GV: Những cần cẩu minh họa trong hình là cần cẩu tháp chuyên dùng để cẩu hàng hóa ở bến cảng.

- Bài toán này yêu cầu các em làm gì ?

- Em hãy nêu cách thực hiện bài toán này nào ?

- Khi thực hiện bài toán này ta nên lưu ý điều gì ?

- Tổ chức trò chơi: Tìm nhà cho thỏ

- Nhận xét, tuyên dương

\* **Bài 3:**

- GV nêu yêu cầu của bài.

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

+ Để tính được hổ nặng bao nhiêu kg em hãy nêu phép tính ?

- Yêu cầu 1 HS lên bảng giải.

- Yêu cầu 1 em lên bảng chia sẻ kết quả.

**Lưu ý:** Trong thực tế khi trưởng thành Hổ thường to và nặng hơn sư tử. Hổ đực có thể nặng đến 300 kg, còn Sư tử đực có thể nặng đến 225 kg. Trong tranh cũng minh họa một chú rùa cạn rất lớn, đó là loài rùa

Galapagos. Loài rùa này có thể nặng (kỷ lục) là 417 kg và sống rất Thọ (kỷ lục là một chú rùa sống đến 255 tuổi).

\* **Bài 4:**

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

+ Để tính được có bao nhiêu cây hoa hồng trắng em hãy nêu phép tính ?

- Tranh vẽ 4 chiếc cần cẩu và những khối hàng hóa.

- HS lắng nghe

- Tìm kết quả của mỗi phép tính

- Thực hiện các phép tính ghi trên các thùng hàng. Sau đó ghép kết quả ở cần cẩu với các phép tính ở các cặp thùng hàng với nhau.

- Kết quả ở cần cẩu ghép với cặp thùng hàng khớp theo hai dấu hiệu: Kết quả phép tính và đơn vị đo.

-HS tham gia chơi

- Nhận xét

- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

- Kiểm tra chéo trong cặp.

- Con gấu nặng 107 kg, con sư tử nặng hơn con hổ 32 kg.

- Hỏi con hổ nặng bao nhiêu kg?

- Học sinh nêu.

- Học sinh làm bài:

**Bài giải**

Con hổ con nặng là :

$$107 + 32 = 139 \text{ (kg)}$$

Đáp số : 139 kg

- Học sinh nhận xét.

- HS lắng nghe.

- Có 424 cây hoa hồng đỏ. Số cây hoa hồng trắng nhiều hơn số cây hoa hồng đỏ là 120 cây.

- Có bao nhiêu cây hoa hồng trắng ?

- HS nêu:  $424 + 120$

**Bài giải**

Số cây hoa hồng trắng có là :

$$424 + 120 = 544 \text{ (cây)}$$

Đáp số : 544 cây

- HS trả lời

<p>- Yêu cầu 1 HS lên bảng giải. - Yêu cầu 1 em lên bảng chia sẻ kết quả.</p> <p>- Nhận xét</p> <p>- Trong vườn có tất cả bao nhiêu cây hoa hồng ? <b>* Bài 5:</b> - Gọi 1 HS nêu đề bài Câu a: - YC HS học sinh xem tranh và xác định đâu là dòng nước chảy dưới cây cầu, đâu là dòng nước chảy qua bãi đá. Yêu cầu học sinh viết phép cộng rồi tính. Sau đó tìm số thích hợp với mỗi ô tô có dấu hỏi. - Nhận xét Câu b: Học sinh so sánh các quãng đường và tìm ra dòng nước ngắn nhất để về tổ của hải ly. - Nhận xét <b>Lưu ý:</b> Giáo viên có thể kết nối bối cảnh bài 3, 4, 5 thành câu chuyện đi thăm khu vườn thượng uyển của nhà vua và hoàng hậu. Trong đó bài 3 là khu rừng nơi sinh sống của nhiều loài động vật bài 4 là vườn hoa và bài 5 là nơi sinh sống của hải ly. <b>3. Củng cố, dặn dò</b> - Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?</p>	<p>- 1 HS nêu đề bài</p> <p>- HS xác định dòng nước chảy</p> <p>- Chẳng hạn: <math>778 + 211 = 8 = 989</math> Dòng nước chảy dưới cây cầu dài 989 m <math>481 + 513 = 994</math> Dòng nước chảy qua bãi đá dài 994 m - Nhận xét - HS so sánh</p>
--	--

# TOÁN: PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 1000/83

## I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

### \*. Kiến thức, kĩ năng

- HS thực hiện được phép cộng ( có nhớ) trong phạm vi 1000

+ Đặt tính theo cột dọc

+ Từ phải qua trái cộng hai số đơn vị, hai số chục, hai số trăm với hai tình huống:

nhớ 1 từ cột đơn vị sang cột chục hoặc nhớ 1 từ cột chục sang cột trăm.

- Giải quyết được các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi đã học.

### \*. Phát triển năng lực và phẩm chất

- Thông qua hoạt động khám phá, phát hiện các tình huống, nêu bài toán và cách giải, học sinh phát triển năng lực giao tiếp, năng lực giải quyết vấn đề.

- Yêu thích môn học, có niềm hứng thú, say mê các con số để giải quyết bài toán

- Chăm chỉ: miệt mài, chú ý lắng nghe, đọc, làm bài tập, vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Sách giáo khoa. Các hình biểu diễn trăm, chục, đơn vị, máy tính.

- HS: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng học toán.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

### TIẾT 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1.Kiểm tra</b></p> <p>- GV kết hợp với quản trò điều hành trò chơi: <b>Đố bạn:</b> +ND chơi quản trò nêu ra phép tính để học sinh nêu kết quả tương ứng: 424 + 113                      806 + 73 203 + 621                      104 + 63</p> <p>- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh tích cực.</p> <p>- Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng:</p> <p><b>2. Dạy bài mới</b></p> <p><b>2.1 Khám phá</b></p> <p>GV cho học sinh quan sát tranh và dẫn dắt câu chuyện.</p> <p>Chẳng hạn: “Nhà sóc phải dự trữ hạt thông cho mùa đông sắp đến. Nhà sóc có sóc bố, sóc mẹ, sóc anh và sóc em”.</p> <p>GV cho học sinh đọc lời thoại của các nhân vật.</p> <p>a) Giới thiệu phép cộng.</p> <p>- GV vừa nêu bài toán, vừa gắn hình biểu diễn số như phần bài học trong</p>	<p>Quản trò lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi.</p> <p>- HS nhận xét (Đúng hoặc sai).</p> <p>- Quan sát tranh, lắng nghe</p> <p>- HS đọc lời thoại của các nhân vật</p> <p>- Theo dõi và tìm hiểu bài toán.</p> <p>- HS phân tích bài toán.</p>

SGK.

- Bài toán: Bố nhặt 346 hạt thông, mẹ nhặt 229 hạt thông. Hỏi bố và mẹ nhặt được tất cả bao nhiêu hạt thông ?

GV hỏi:

- Bài toán cho biết gì ?

- Bài toán hỏi gì ?

- Muốn biết bố và mẹ nhặt được tất cả bao nhiêu hạt thông em hãy nêu phép tính ?

- Để tìm tất cả có bao nhiêu hình vuông, chúng ta gộp số 326 hạt thông của bố với 253 hạt thông của mẹ lại để tìm tổng  $326 + 253$ .

b) Đi tìm kết quả.

- Yêu cầu HS quan sát hình biểu diễn phép cộng và hỏi:

- Tổng 346 và 229 có tất cả mấy trăm, mấy chục và mấy hình vuông?

- Gộp 5 trăm, 7 chục, 5 hình vuông lại thì có tất cả bao nhiêu hình vuông?

- Vậy 346 cộng 229 bằng bao nhiêu?

c) Đặt tính và thực hiện.

- Nêu yêu cầu: Dựa vào cách đặt tính cộng các số có 2 chữ số, hãy suy nghĩ và tìm cách đặt tính cộng 346, 229.

- Nếu HS đặt tính đúng, GV cho HS nêu lại cách tính của mình, sau đó cho một số em khác nhắc lại. Nếu HS đặt tính chưa đúng, GV nêu cách đặt tính cho HS cả lớp cùng theo dõi.

Trăm Chục đơn vị

$$\begin{array}{r} 3 \quad 4 \quad 6 \\ + \quad 2 \quad 2 \quad 9 \\ \hline 5 \quad 7 \quad 5 \end{array}$$

- Yêu cầu học sinh nêu lại cách tính.

\* Đặt tính.

- Viết số thứ nhất (346), sau đó xuống dòng viết tiếp số thứ hai (229) sao cho chữ số hàng trăm thẳng cột với chữ số hàng trăm, chữ số hàng chục thẳng cột với chữ số hàng chục, chữ số hàng đơn vị thẳng cột với chữ số hàng đơn vị. Viết dấu cộng vào giữa 2 dòng kẻ, kẻ vạch ngang dưới 2 số. (vừa nêu cách đặt tính,

- Bố nhặt 346 hạt thông, mẹ nhặt 229 hạt thông.

- Bố và mẹ nhặt được tất cả bao nhiêu hạt thông ?

- Ta thực hiện phép cộng  $346 + 229$ .

- Có tất cả 5 trăm, 7 chục và 5 hình vuông.

- Có tất cả 579 hình vuông.

-  $346 + 229 = 575$ .

- 2 HS lên bảng lớp đặt tính. Cả lớp làm bài ra giấy nháp.

- Theo dõi GV hướng dẫn và đặt tính theo.

$$\begin{array}{r} 346 \\ + 229 \\ \hline \end{array}$$

- HS nêu

- 2 HS lên bảng làm bài. HS cả lớp làm bài ra giấy nháp.

vừa viết phép tính).

- Hướng dẫn học sinh cách đặt tính:

$$\begin{array}{r} 346 \\ + 229 \\ \hline 575 \end{array}$$

“Viết số 346 ở dòng trên, viết số 2 ở dòng dưới sao cho số 2 thẳng cột với số 3 ở hàng trăm, viết 2 thẳng với số 4, viết số 9 ở hàng dưới thẳng với số 6 viết dấu + ở giữa hai số về phía bên trái, viết dấu gạch ngang thay cho dấu =”

- YCHS nêu cách tính

- Yêu cầu học sinh nhắc lại cách đặt tính. Sau đó thực hiện phép tính

H: Vậy bố mẹ nhặt được bao nhiêu hạt thông ?

## 2.2. Hoạt động

+GV giao nhiệm vụ học tập cho HS

+GV trợ giúp HS hạn chế

+Quản trò điều hành hoạt động chia sẻ.

**\* Bài 1: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp**

- GV nêu yêu cầu của bài.

- Bài tập yêu cầu các em làm gì ?

- Yêu cầu HS lên bảng chia sẻ kết quả.

- Nhận xét bài làm từng em.

**\* Bài 2: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp**

- Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?

- 1 HS nêu cách đặt tính.

- 1 HS nêu cách thực hiện phép tính.

- YCHS làm bài vào vở

- Yêu cầu đổi vở kiểm tra chéo

- Quan sát

- HS nêu

6 cộng 9 bằng 15 viết 5 nhớ 1

4 cộng 2 bằng 6, thêm 1 bằng 7, viết 7

3 cộng 2 bằng 5, viết 5

Vậy:  $346 + 229 = 575$ .

- HS nhắc lại yêu cầu của bài.

Tính

- Yêu cầu HS làm vào bảng con

247	639	524	845
<u>+ 343</u>	<u>+142</u>	<u>+ 18</u>	<u>+ 106</u>
590	781	542	951

- HS nhắc lại yêu cầu của bài.

Đặt tính rồi tính

- HS nêu

- 1 HS thực hiện

- HS chia sẻ:


427	607	729	246
<u>+ 246</u>	<u>+143</u>	<u>+ 32</u>	<u>+ 44</u>
673	750	761	290



bè.

2. Học sinh: Văn nghệ

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
<p><b>1. Chào cờ (15 - 17')</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường.</li><li>- Thực hiện nghi lễ chào cờ.</li><li>- GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua.</li><li>- Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.</li></ul> <p><b>2. Sinh hoạt dưới cờ: - Tham gia hát, đọc thơ về quê hương đất nước. (15 - 16')</b></p> <p><b>* Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV yêu cầu HS khởi động hát</li><li>- GV dẫn dắt vào hoạt động.</li></ul>  <p>-GV lần lượt chiếu / đưa ra những tranh ảnh về các danh thắng của địa phương để gợi cho HS nhớ lại những cảnh đẹp ấy (khoảng 4 địa danh).</p> <ul style="list-style-type: none"><li>-GV hỏi xem HS đã đến các danh lam thắng cảnh ấy chưa.</li><li>+ Nếu đến rồi, em có cảm nhận gì về danh thắng ấy.</li><li>+ Nếu chưa, em có muốn đến tận mắt nhìn ngắm cảnh đẹp ấy không? Em muốn đi cùng ai?</li></ul> <p>-GV đề nghị HS chơi theo nhóm hoặc cặp đôi: một HS mô tả hình ảnh danh thắng, (các) HS khác đoán tên danh thắng đó của địa phương, có thể dựa trên những hình ảnh GV đã đưa ra trước đó.</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS điều khiển lễ chào cờ.</li><li>- HS lắng nghe.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS hát.</li><li>- HS lắng nghe</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS nhớ lại những cảnh đẹp ấy</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS lắng nghe, ghi nhớ trả lời</li></ul>  <ul style="list-style-type: none"><li>- HS chơi theo nhóm hoặc cặp đôi: một HS mô tả hình ảnh danh thắng, (các) HS khác đoán tên danh thắng đó của địa phương, có thể dựa trên những hình ảnh GV đã đưa ra trước đó.</li></ul>

Kết luận: Mỗi địa phương, miền quê đều có những danh lam thắng cảnh của mình. Em sống ở nơi nào thì cần hiểu về phong cảnh của nơi đó. Chúng ta rất tự hào về cảnh đẹp của quê hương.

### 3. Tổng kết, dặn dò (2- 3')

- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.
- GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề

- Lắng nghe

- HS thực hiện yêu cầu.

- Lắng nghe

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY( Nếu có)

.....  
.....  
.....

## Hoạt động giáo dục theo chủ đề BÀI 28: MÔI TRƯỜNG QUANH EM

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

#### \*Kiến thức, kĩ năng:

- HS cùng lên kế hoạch đến thăm cảnh đẹp quê hương.

#### \*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- HS nghĩ về danh thắng sắp được đến để chuẩn bị tâm thế tìm hiểu.
- HS nhớ lại tên, hình ảnh các danh thắng của địa phương.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Video / clip hình ảnh thực tế dùng cho nội dung giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước.

- Tranh ảnh, các câu ca dao về các danh lam thắng cảnh ở Việt Nam và địa phương.

- Các thẻ chữ bằng bìa màu.

Phần thưởng cho các *Hướng dẫn viên du lịch nhí* tài năng.

- HS: Sách giáo khoa; đồ dùng học tập  
Bìa màu, bút màu để làm tờ rơi.

Giấy A4 để viết bài giới thiệu cảnh đẹp quê hương.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động:	

-GV lần lượt chiếu / đưa ra những tranh ảnh về các danh thắng của địa phương để gợi cho HS nhớ lại những cảnh đẹp ấy (khoảng 4 địa danh).

-GV hỏi xem HS đã đến các danh lam thắng cảnh ấy chưa.

+ Nếu đến rồi, em có cảm nhận gì về danh thắng ấy.

+ Nếu chưa, em có muốn đến tận mắt nhìn ngắm cảnh đẹp ấy không? Em muốn đi cùng ai?

GV đề nghị HS chơi theo nhóm 4 : một HS mô tả hình ảnh danh thắng, (các) HS khác đoán tên danh thắng đó của địa phương, có thể dựa trên những hình ảnh GV đã đưa ra trước đó.

**Kết luận:** Mỗi địa phương, miền quê đều có những danh lam thắng cảnh của mình. Em sống ở nơi nào thì cần hiểu về phong cảnh của nơi đó. Chúng ta rất tự hào về cảnh đẹp của quê hương.

- GV dẫn dắt, vào bài.

## **2. Khám phá chủ đề: Xây dựng kế hoạch tham quan một cảnh đẹp quê hương**

-GV đề nghị mỗi tổ viết vào thẻ chữ tên một cảnh đẹp quê hương mà HS mong muốn được đến thăm.

-GV dẫn dắt để từ các thẻ chữ (các cảnh đẹp quê hương) ấy HS cùng lựa chọn một địa điểm hợp lí để cả lớp đi tham quan vào ngày cuối tuần. Tiêu chí lựa chọn:

+ Địa điểm không quá xa, đi xe trong khoảng 30 đến 45 phút.

+ An toàn cho trẻ em.

-GV gợi ý HS chuẩn bị cho chuyến đi theo các mục sau:

+ Đồ dùng cá nhân mang theo:  
Trang phục phù hợp – giày thể

- HS quan sát, thực hiện theo HD.

-HS chơi theo nhóm 4

- HS thực hiện.

- HS lắng nghe.

<p>thao, dép quai hậu; bình nước; mũ nón; kính (nếu cần); kem chống nắng (nếu cần); sớ, bút để ghi chép; đồ ăn đệm như bánh, sữa; túi nhựa đựng rác; giấy ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cách nhận ra các thành viên trong tổ để không đi lạc: đeo ruy-băng màu vào cổ tay các thành viên mỗi tổ.</li> <li>+ Ghi vào vở thời gian, địa điểm tập trung.</li> <li>+ Giáo viên dặn dò HS về việc đảm bảo an toàn, không bị lạc, bị ngã,...</li> </ul> <p><b>Kết luận:</b> Việc đi tham quan danh lam thắng cảnh cũng cần được chuẩn bị chu đáo để chuyến đi an toàn, hiệu quả, có nhiều cảm xúc.</p> <p><b>3. Mở rộng và tổng kết chủ đề:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV trình chiếu hoặc cho HS xem vài hình ảnh chụp danh thắng sẽ đến.</li> <li>-GV cho HS biết, ở đó có gì.</li> <li>-HS đưa ra các câu hỏi thắc mắc, GV ghi lại lên bảng. Ví dụ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tại sao địa điểm đó có tên như vậy?</li> <li>+ Địa điểm này liên quan đến nhân vật nổi tiếng nào?</li> <li>+ Có truyền thuyết li kì nào được kể lại về nhân vật này?</li> </ul> </li> <li>...</li> <li>- HS suy nghĩ về những câu hỏi đặt ra để tìm lời giải đáp vào buổi đi tham quan.</li> </ul> <p><b>Kết luận:</b> Mỗi chuyến đi chúng ta đều thu hoạch được nhiều thông tin thú vị. Các em sẵn sàng để khám phá nhé!</p> <p><b>4. Cam kết, hành động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>-Về nhà, các em kể với bố mẹ về mong muốn đến thăm cảnh đẹp quê hương và thông báo về chuyến đi sắp tới.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>-HS quan sát</li> <li>- 2-3 HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
---	---

	- HS thực hiện.
--	-----------------

## Sinh hoạt lớp

### SƠ KẾT TUẦN 28

**Cùng cả lớp tham quan một cảnh đẹp quê em theo kế hoạch.**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.
- Rèn cho HS thói quen thực hiện nề nếp theo quy định.
- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- HS thực hiện kế hoạch đi tham quan đã đề ra.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: đồ ăn xé, nước, túi thuốc cấp cứu, micro cài, loa phát nhạc, một vài tấm thẻ bìa để ghi các thông tin quan trọng, máy ảnh hoặc điện thoại để chụp ảnh kỉ niệm.

- HS: ruy-băng để nhận diện HS .

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Hoạt động Tổng kết tuần.</b></p> <p><b>a. Sơ kết tuần 28:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từng tổ báo cáo.</li> <li>- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 28.</li> <li>- GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.</li> </ul> <p><b>* Ưu điểm:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p><b>* Tồn tại</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p><b>b. Phương hướng tuần 29:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục ổn định, duy trì nề nếp quy định.</li> <li>- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.</li> </ul>

trường đề ra.

- Tích cực học tập để nâng cao chất lượng.
- Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....

## **2. Hoạt động trải nghiệm.**

### *Hoạt động tập trung:*

- + Nhận HS có chữ kí của phụ huynh.
- + Chia tổ theo màu, đề nghị HS đeo ruy-băng vào cổ tay và tập trung theo màu tổ của mình. Dặn dò HS chỉ đi cùng tổ, không tách đoàn.

+ Lần lượt mời từng tổ lên xe, ổn định chỗ ngồi. Sau khi đếm lại đủ sĩ số HS, GV phát lệnh lên đường.

#### *– Trên xe.*

+ Chơi trò chơi quan sát qua cửa kính xe, trò chơi đố vui, hát,... để HS không thấy mệt trên đường di chuyển.

+ Dặn dò trước HS cách xuống xe an toàn.

– ***Trong buổi tham quan:*** Hướng dẫn HS lắng nghe các cô chú hướng dẫn viên. GV có thể bổ sung thông tin hoặc đề nghị HS đặt câu hỏi cho hướng dẫn viên. GV ghi các thông tin thú vị theo con số và từ khoá lên tấm bìa, đưa ra để HS nhìn và ghi nhớ. Đề nghị HS nhớ lại các câu hỏi đã đặt ra trước chuyến đi để phỏng vấn hướng dẫn viên, phỏng vấn người dân gần đó...

– ***Trên đường về:*** GV tranh thủ hỏi lại HS những thông tin thu hoạch được.

## **3. Cam kết hành động.**

-Em hãy về nhà chia sẻ với người thân về chuyến tham quan của lớp.

-Em hãy nhớ lại và ghi ra vở thu hoạch những thông tin, câu chuyện ấn tượng nhất đối với mình trong chuyến đi.

- HS nghe đề thực hiện kế hoạch tuần 29.

- HS tham gia.

-HS thực hiện

-HS thực hiện

